

# DANH SÁCH SÁCH TIẾNG VIỆT NĂM 2009

| STT | MÃ TÀI LIỆU | TÊN SÁCH                                                                                                          | TÁC GIẢ                                       |
|-----|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------|
| 1   | V2009-01    | Đảm bảo xã hội trong nền kinh tế thị trường nhật bản hiện nay                                                     | TS. Trần thị Nhung                            |
| 2   | V2009-02    | Phát triển nguồn nhân lực trong các công ty Nhật Bản hiện nay                                                     | PGS.TS Nguyễn Duy Dũng<br>TS. Trần thị nhung  |
| 6   | V2009-06    | Nghiên cứu so sánh tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc và Ấn Độ                                                    | TS.Phạm Quốc Thái                             |
| 7   | V2009-07    | Tăng trưởng kinh tế và phúc lợi xã hội ở Nhật Bản từ sau chiến tranh thế giới thứ hai đến nay                     | TS.Trần thị Nhung                             |
| 8   | V2009-08    | Một số vấn đề về cơ sở khoa học của tổ chức trong hệ thống chính trị                                              | PGS.Lê Minh Thông<br>TS. Nguyễn Tài Đức       |
| 9   | V2009-09    | Cơ sở lý luận về tổ chức và hoạt động của hệ thống chính trị trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam | PGS.Lê Minh Thông                             |
| 10  | V2009-10    | Những đặc trưng cơ bản của bộ máy quản lý đất nước và hệ thống chính trị nước ta                                  | GS.TSKH Vũ Minh Giang                         |
| 11  | V2009-11    | Quan điểm và nguyên tắc đổi mới hệ thống chính trị ở Việt Nam giai đoạn 2005 - 2020                               | PGS.TS Trần đình Hoan                         |
| 12  | V2009-12    | Quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý                                                                                 | TS. Đỗ Minh Cương                             |
| 13  | V2009-13    | Đánh giá quy hoạch luân chuyển cán bộ lãnh đạo quản lý trong thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước       | PGS.TS Trần đình Hoan                         |
| 14  | V2009-14    | Giáo trình quản trị sản xuất và tác nghiệp                                                                        | PGS.TS Trương đoàn Thể                        |
| 15  | V2009-15    | Giáo trình lý thuyết thống kê                                                                                     | PGS.TS Trần Ngọc Phác<br>TS. Trần thị Kim Thu |
| 16  | V2009-16    | Giáo trình tài chính quốc tế                                                                                      | PGS.TS Nguyễn Văn Tiến                        |
| 17  | V2009-17    | Giáo trình ngân hàng thương mại                                                                                   | PGS.TS Nguyễn Văn Tiến                        |
| 18  | V2009-18    | Giáo trình kế toán quốc tế                                                                                        | TS.Nguyễn Minh Phương<br>TS. Nguyễn Thị Đông  |
| 19  | V2009-19    | Giáo trình thanh toán quốc tế                                                                                     | GS NSUT. Đình Xuân Trình                      |
| 20  | V2009-20    | Giáo trình thanh toán quốc tế cập nhật UCP 600                                                                    | PGS.TS.Nguyễn Văn Tiến                        |

| STT | MÃ TÀI LIỆU | TÊN SÁCH                                                | TÁC GIẢ                                                       |
|-----|-------------|---------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------|
| 21  | V2009-21+22 | Quản trị tài chính doanh nghiệp                         | PGS.TS Lưu thị Hương<br>PGS.TS Vũ Duy Đào                     |
| 22  | V2009-23    | Quản trị sản xuất và dịch vụ (lý thuyết và bài tập)     | GS.TS Đồng thi thanh Phương                                   |
| 23  | V2009-24    | Kinh tế học Phát triển những vấn đề đương đại           |                                                               |
| 24  | V2009-25    | Quản trị chiến lược trong toàn cầu hóa kinh tế          | PGS.TS Đào duy Huân                                           |
| 25  | V2009-26    | Giáo trình thống kê kinh tế                             | TS.Phan Công Nghĩa                                            |
| 26  | V2009-27    | Giáo trình thanh toán quốc tế và tài trợ ngoại thương   | PGS.TS Nguyễn Văn Tiến                                        |
| 27  | V2009-28+29 | Giáo trình thanh toán quốc tế                           | PGS.TS Nguyễn Văn Tiến                                        |
| 28  | V2009-30    | Giáo trình thanh toán quốc tế                           | GS. NSUT Đinh Xuân Trình                                      |
| 29  | V2009-32    | Quá trình quản trị doanh nghiệp                         | PGS.TS Lê Văn Tâm<br>TS. Ngô Kim Thanh                        |
| 30  | V2009-33+34 | Kế toán tài chính                                       | ĐHQG Tp HCM                                                   |
| 31  | V2009-35    | Kế toán ngân hàng                                       | TS. Nguyễn thị Loan                                           |
| 32  | V2009-36    | Giáo trình kế toán ngân hàng thương mại                 | ThS.Nguyễn Văn Lộc                                            |
| 33  | V2009-37    | Giáo trình kế toán ngân hàng                            | TS. Nguyễn thi thanh Hương<br>NSUT. Vũ Thiện Thập             |
| 34  | V2009-38    | Marketing ngân hàng                                     | TS. Trịnh quốc Trung                                          |
| 35  | V2009-39    | Ngân hàng thương mại                                    | PGS.TS Phan thị Thu Hà                                        |
| 36  | V2009-40    | Giáo trình tín dụng ngân hàng                           | TS. Hồ Diệu                                                   |
| 37  | V2009-41    | Marketing trong ngân hàng                               | PGS.PTS Phạm Ngọc Phong                                       |
| 38  | V2009-42    | Giáo trình Marketing ngân hàng                          | NSUT.TS.Nguyễn Thị Minh Hiền                                  |
| 39  | V2009-43    | Về nghiệp vụ bao thanh toán factoring và forfaiting     | TS. Đặng thị nhàn                                             |
| 40  | V2009-44+45 | Tài chính doanh nghiệp( lý thuyết, bài tập và bài giải) | TS.Nguyễn Minh Kiều                                           |
| 41  | V2009-46    | Quản trị tài chính doanh nghiệp                         | Nguyễn Hải Sản                                                |
| 42  | V2009-47    | Phân tích quản trị tài chính                            | Nguyễn Tấn Bình                                               |
| 43  | V2009-48    | Quản trị tài chính doanh nghiệp hiện đại                | Dương Hữu Hạnh                                                |
| 44  | V2009-49    | Nguyên lý kế toán                                       | TS. Phan Đức Dũng                                             |
| 45  | V2009-50    | Nguyên lý kế toán                                       | TS.Trần Quý Liêm<br>ThS.Trần Văn Thuận<br>ThS.Phạm Thành Long |

| STT | MÃ TÀI LIỆU    | TÊN SÁCH                                                                 | TÁC GIẢ                                  |
|-----|----------------|--------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------|
| 46  | V2009-51+52    | Lịch sử các học thuyết kinh tế                                           | Nguyễn Văn Trinh                         |
| 47  | V2009-53+54    | Bộ tập quán quốc tế về L/C                                               |                                          |
| 48  | V2009-55       | Giáo trình lý luận chung về nhà nước và pháp luật                        | PGS.TS Hoàng Thị Kim Quế                 |
| 49  | V2009-56       | Hỏi - Đáp môn triết học Mác - Lênin                                      | Trần Văn Phòng                           |
| 50  | V2009-57       | Kỹ năng giao tiếp và thương lượng                                        | TS. Thái Trí Dũng                        |
| 51  | V2009-58       | Giao tiếp trong kinh doanh Và cuộc sống                                  | PGS.TS Đoàn Thị Hồng Vân                 |
| 52  | V2009-59       | Phòng vãn không hề đáng sợ                                               | Marky Stein                              |
| 53  | V2009-60       | Giao tiếp trong quản lý để tránh những lỗi giao tiếp hàng ngày           |                                          |
| 54  | V2009-61       | Kinh tế chính trị Mác - Lênin tập I                                      | Phạm Văn Dũng                            |
| 55  | V2009-62       | Kinh tế học vĩ mô                                                        |                                          |
| 56  | V2009-63       | Kinh tế học vi mô                                                        |                                          |
| 57  | V2009-64       | Hướng dẫn sử dụng Fact Accounting                                        |                                          |
| 58  | V2009-65       | Thuật lãnh đạo nhóm dẫn dắt nhóm đến thành công                          |                                          |
| 59  | V2009-66       | Bài giảng kinh tế lượng                                                  | PGS.TS Nguyễn Quang Dong                 |
| 60  | V2009-67       | Kinh tế lượng                                                            | PGS.TS Nguyễn Quang Dong                 |
| 61  | V2009-68       | Kinh tế học phát triển                                                   | PTS. Phạm Văn Dũng                       |
| 62  | V2009-69       | Hướng dẫn thực hiện chế độ chứng từ, sổ kế toán và các hình thức kế toán | TS. Nguyễn Phương Liên                   |
| 63  | V2009-70       | Hội nhập với các nguyên tắc kế toán                                      |                                          |
| 64  | V2009-71       | Kế toán Mỹ                                                               | TS. Nguyễn Văn Thom<br>TS. Trần Văn Thảo |
| 65  | V2009-72       | Cẩm nang thị trường ngoại hối và các giao dịch kinh doanh ngoại hối      | TS. Nguyễn Văn Tiến                      |
| 66  | V2009-73+74    | Tài chính quốc tế hiện đại                                               | PGS.TS Nguyễn Văn Tiến                   |
| 67  | V2009-75+76    | An ninh kinh tế thời kỳ hội nhập và gia nhập WTO                         | GS.TS Nguyễn Xuân Yêm                    |
| 68  | V2009-77       | Nghiên cứu so sánh tăng trưởng kinh tế của Trung Quốc và Ấn Độ           | TS. Phạm Quốc Thái                       |
| 69  | V2009-78+79+80 | Tư tưởng Hồ Chí Minh                                                     |                                          |

| STT | MÃ TÀI LIỆU    | TÊN SÁCH                                                                  | TÁC GIẢ                                                  |
|-----|----------------|---------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------------------------|
| 70  | V2009-81+82+83 | Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mac - Lênin                          |                                                          |
| 71  | V2009-84+85+86 | Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam                            |                                                          |
| 72  | V2009-87       | Nghiệp vụ Ngân hàng trung ương                                            | Hoàng Xuân Quế                                           |
| 73  | V2009-88       | Hướng dẫn thực hành kinh tế vĩ mô                                         |                                                          |
| 74  | V2009-89       | Hướng dẫn thực hành kinh tế học vi mô                                     | TS.Vũ Kim Dũng                                           |
| 75  | V2009-90       | Bài tập kinh tế vi mô chọn lọc                                            | TS. Vũ Kim Dũng<br>TS.Phạm Văn Minh<br>TS. Cao Thúy Xiêm |
| 76  | V2009-91       | Hướng dẫn giải bài tập kinh tế vĩ mô                                      | Nguyễn Văn Ngọc                                          |
| 77  | V2009-92       | Lý thuyết chung về thị trường tài chính, ngân hàng và chính sách tiền tệ. | Nguyễn Văn Ngọc                                          |
| 78  | V2009-93       | Giáo trình bảo hiểm trong kinh doanh                                      | GS,TS. Hoàng Văn Châu                                    |
| 79  | V2009-94       | Vận tải và giao nhận trong thương mại                                     | PGS.TS.Nguyễn Hồng Đàm                                   |
| 80  | V2009-95+98    | Giáo trình toàn cầu hóa và hội nhập kinh tế quốc tế                       | PGS.TS Nguyễn Xuân Thắng                                 |
| 81  | V2009-99+102   | Quản trị chất lượng toàn diện                                             | Vũ Quốc Bình                                             |
| 82  | V2009-103+106  | Giáo trình kế toán quốc tế                                                | Nguyễn thị Minh Tâm                                      |
| 83  | V2009-107+110  | Giáo trình kế toán quản trị                                               | Nguyễn thị Minh Tâm                                      |
| 84  | V2009-111+114  | Marketing quốc tế                                                         | Nguyễn Phương Thảo                                       |
| 85  | V2009-115+118  | Đầu tư tài chính                                                          | Trần thị Thái Hà                                         |
| 86  | V2009-119+122  | Giáo trình nguyên lý Marketing                                            | Vũ Phương Thảo                                           |
| 87  | V2009-123+126  | Hướng dẫn thực hành kinh tế vĩ mô                                         | PGS.TS Nguyễn Văn Công                                   |
| 88  | V2009-127+129  | Tóm tắt bài tập trắc nghiệm kinh tế vĩ mô                                 | TS. Nguyễn Như Ý                                         |
| 89  | V2009-130+132  | Giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh                                           |                                                          |
| 90  | V2009-133+136  | Các công ty xuyên quốc gia                                                | Phùng Xuân Nhạ                                           |
| 91  | V2009-137+140  | Giáo trình kinh tế tài nguyên và môi trường                               | Nguyễn thị kim Nga                                       |
| 92  | V2009-141+144  | Lịch sử tư tưởng kinh tế                                                  | Phạm Văn Chiến                                           |
| 93  | V2009-145+147  | Lịch sử kinh tế Việt Nam                                                  | Phạm Văn Chiến                                           |
| 94  | V2009-148+150  | Giáo trình nguyên lý kế toán                                              | Nguyễn thị Minh Tâm                                      |
| 95  | V2009-151+153  | Quản trị học                                                              | Trần Anh Tài                                             |

| <b>STT</b> | <b>MÃ TÀI LIỆU</b> | <b>TÊN SÁCH</b>            | <b>TÁC GIẢ</b> |
|------------|--------------------|----------------------------|----------------|
| 96         | V2009-154+156      | Toán cao cấp tập I         | Trần Văn Cúc   |
| 97         | V2009-157+159      | Kinh tế đối ngoại Việt Nam | Phan Huy Đường |
| 98         | V2009-160+162      | Toán cao cấp tập II        | Trần Văn Cúc   |

| GHI CHÚ |
|---------|
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |
|         |



## GHI CHÚ

[illegible]

## GHI CHÚ

| GHI CHÚ |
|---------|
|         |
|         |
|         |